

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**
Số: 275 /2017/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Điện Bàn, ngày 29 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 257/2017/TLST- HNGĐ, ngày 10 tháng 8 năm 2017 giữa:

+ Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị M - Sinh năm: 1991
HKTT: Khôi B, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.
Nơi ở: Thôn A, xã N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

+ Bị đơn: Ông Phan Văn T - Sinh năm: 1983
Địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản hòa giải nhận sự tự nguyện ly hôn và giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đỗ Thị M và ông Phan Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị M và ông Phan Văn T thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Có 01 con chung Phan Chí K – Sinh ngày 16/10/2013, giao con Phan Chí K cho bà Đỗ Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động.

Ông Phan Văn T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Phan Chí K mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 9/2017 cho đến khi cháu Phan Chí K đủ 18 tuổi

Ông Phan Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được quyền cản trở. Khi có lý do chính đáng, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2.4 Về án phí: Bà Đỗ Thị M tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0008576 ngày 10/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Hoàn trả cho bà Đỗ Thị M tiền chênh lệch án phí là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Ông Phan Văn T chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- THADS thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- UBND xã T.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Thúy Vân

